

BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG
BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

PHÓ THỦ TƯỚNG TRƯƠNG HÒA BÌNH: KIÊN QUYẾT MIỄN NHIỆM CÁN BỘ, CÔNG CHỨC YÊU VỀ NĂNG LỰC, KÉM VỀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

Ngày 07/12, tại Trụ sở Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã họp tổng kết công tác năm 2016 và bàn phương hướng, nhiệm vụ năm 2017. Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng ban Ban Chỉ đạo chủ trì cuộc họp.

Tính đến tháng 11/2016, các thành viên Ban Chỉ đạo tại các Bộ đã tham mưu cho Chính phủ ban hành gần 160 nghị định để hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh và điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh, trong đó phần lớn là các nghị định quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh và nhiều nghị định quy định về các nội dung liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, thực hiện cơ chế tự chủ, tiền lương và trợ cấp xã hội.



Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình phát biểu (Ảnh: Phạm Kiên/TTXVN)

Các thành viên Ban Chỉ đạo đã tích cực, chủ động trong việc rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, giúp kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với các văn bản hết hiệu lực, trái pháp luật hoặc văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế. Các bộ, ngành đã tích cực rà soát, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, góp phần từng bước loại bỏ chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm. Chính phủ cũng đã ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CP về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



SỐ 28

Từ 09/12 - 15/12/2016

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

04.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

Trong năm 2016, các bộ, ngành và địa phương đã cơ bản hoàn thành công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính và đang cập nhật dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Cho tới tháng 9/2016, các bộ, ngành đã hoàn thành đơn giản hóa 4.527/4.723 thủ tục hành chính (đạt 95.85%). Công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính tiếp tục được thực hiện thường xuyên và mang lại nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao chất lượng thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện.

Thực hiện Đề án 896, các thành viên Ban Chỉ đạo đã tích cực xây dựng và hoàn thiện các thể chế cho việc cấp số định danh cá nhân. Bộ Tư pháp đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch triển khai thiết lập Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền.

Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục được các thành viên Ban Chỉ đạo quan tâm đôn đốc và chỉ đạo trong phạm vi ngành, lĩnh vực hoặc địa phương quán triệt thực hiện nghiêm túc, giúp tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Bộ Nội vụ đang tích cực nghiên cứu, hoàn thiện để trình Chính phủ ban hành một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Cán bộ, công chức hoặc sửa đổi, bổ sung, giải quyết các vướng mắc, bất cập trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo các quy định. Tính đến hết tháng 11/2016, đã thực hiện tinh giản biên chế được 18.839 người, trong đó, các cơ quan Đảng, đoàn thể là 789 người; các cơ quan hành chính là 2.342 người; các đơn vị sự nghiệp công lập là 12.041 người; cán bộ, công chức cấp xã là 3.553 người; khối doanh nghiệp nhà nước là 114 người.

Tại cuộc họp, đại diện các bộ, ngành đã phân tích, làm rõ những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Ghi nhận những kết quả đạt được, phân tích các hạn chế, nguyên nhân, Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình yêu cầu các bộ, ngành tiếp tục xây dựng thể chế pháp luật, các văn bản hướng dẫn, khắc phục cho được tình trạng luật trình rồi rút, luật khung, luật ống, luật, nghị định vừa ban hành đã phải sửa. Việc xây dựng thể chế phải trên cơ sở tổng kết thực tiễn thông qua việc nhận phản ánh thông tin của xã hội, kiến nghị của cử tri, phản ánh của doanh nghiệp, qua Mặt trận và các đoàn thể, báo chí, qua công tác kiểm tra của bộ máy nhà nước, phản ánh của doanh nghiệp trong, ngoài nước để đánh giá các vấn đề đặt ra, thiết kế chính sách phù hợp, để luật, văn bản hướng dẫn đi vào cuộc sống, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

Thăng thấn đánh giá hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo là chưa “đều tay”, phát hiện, đề xuất vấn đề chưa tới nơi, tới chốn, chưa đầy đủ, Phó Thủ tướng đề nghị cải cách ngay cách làm việc của Ban Chỉ đạo, phát huy trách nhiệm phát hiện và kiến nghị chính sách, thảo luận để xây dựng thể chế, không để trở thành hình thức. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên

Ban Chỉ đạo, của các bộ, ngành, phát hiện cho được những vấn đề đang là trở ngại của công cuộc cải cách hành chính, đề xuất các giải pháp cụ thể.

Phó Thủ tướng chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, trọng tâm là công tác bổ nhiệm quản lý cán bộ, công chức, viên chức, việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, tiếp tục hoàn thiện thể chế xây dựng văn bản về tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, đặc biệt là giám sát chặt chẽ quy trình xử lý các vụ án về người đứng đầu mà dư luận đặc biệt quan tâm. “Tổ chức thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, kiên quyết miễn nhiệm, thay thế đối với cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức”, Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: HUNG YÊN CẦN TẬP TRUNG XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH HIỆN ĐẠI, NĂNG ĐỘNG, HIỆU LỰC

Sáng ngày 11/12, phát biểu tại buổi lễ kỷ niệm 185 năm thành lập tỉnh, 75 thành lập Đảng bộ tỉnh, 20 năm tái lập tỉnh Hưng Yên, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc ghi nhận, đánh giá cao sự nỗ lực và những thành tựu mà Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Hưng Yên đã đạt được, đồng thời đề nghị tỉnh tập trung làm tốt một số nhiệm vụ.

Đó là quyết liệt cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng nền hành chính hiện đại, năng động, hiệu lực, hiệu quả; không ngừng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

“Hưng Yên cần phải phấn đấu ngay trong năm 2017-2018, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI đạt mức bình quân của cả vùng”, Thủ tướng nói và yêu cầu tỉnh phát huy hơn nữa tinh thần năng động, đổi mới sáng tạo, tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tạo môi trường và động lực mới cho phát triển.

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

PHÂN CÔNG TRÌNH NGHỊ ĐỊNH VỀ CHỨC NĂNG CỦA MỘT SỐ CƠ QUAN

Văn phòng Chính phủ vừa có văn bản truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công các Bộ trình Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số cơ quan. Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ đồng ý giao Bộ Thông tin và Truyền thông trình Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và Thông tấn Xã Việt Nam.

Bộ Khoa học và Công nghệ trình Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trình Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Bộ Quốc phòng trình Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thủ tướng Chính phủ giao Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh trình Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện trên cơ sở ý kiến của Bộ Chính trị.

Bộ Nội vụ thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 10248/VPCP-TCCV ngày 28/11/2016, đề xuất cụ thể cơ quan làm đầu mối quản lý nhà nước về phân bổ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20/12/2016.

Nguồn: baotintuc.vn

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ LÊ VĨNH TÂN – PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI TỈNH QUẢNG NGÃI

Ngày 12/12/2016, đồng chí Lê Vĩnh Tân, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã kiểm tra công tác cải cách hành chính tại tỉnh Quảng Ngãi.

Tham gia Đoàn kiểm tra với Bộ trưởng có Lãnh đạo Vụ Cải cách hành chính, Vụ Tổ chức Biên chế, Vụ Chính quyền địa phương, Vụ Công chức – Viên chức, Văn phòng Bộ Nội vụ.

Tham dự buổi làm việc với Đoàn công tác có Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Nguyễn Thanh Quang, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Ngọc Căng, Phó Bí thư Tỉnh ủy Trần Văn Minh cùng lãnh đạo các sở, ban, ngành liên quan, bao gồm: Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp...

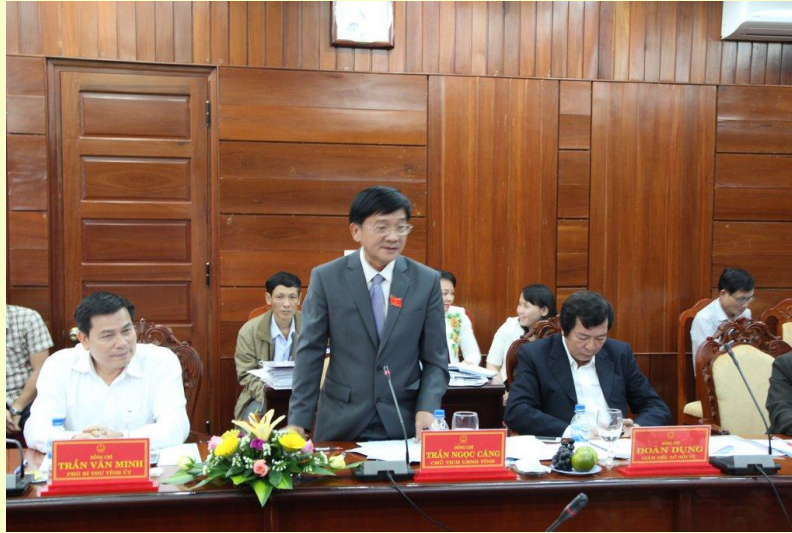


Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân phát biểu tại buổi làm việc

Báo cáo tại buổi làm việc, Giám đốc Sở Nội vụ Đoàn Dụng đã báo cáo với Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân về những kết quả tích cực mà tỉnh Quảng Ngãi đã đạt được trong thời gian qua. Theo đó, trong năm 2016, xác định cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác CCHC của tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống thể chế; đẩy mạnh CCTTHC; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hướng đến xây dựng chính quyền điện tử; tăng cường công tác giám sát công tác CCHC... Đã thực hiện rà soát quy định, TTHC trọng tâm đối với 24 TTHC thuộc 9 lĩnh vực, trọng tâm là cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giải phóng mọi nguồn lực xã hội và nâng cao năng lực cạnh tranh. Trong năm 2016, đã tiếp nhận và kịp thời xử lý 27 phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến TTHC và chỉ đạo Thanh tra tỉnh giải quyết; xử lý kịp thời 342 đơn thư khiếu nại của tổ chức và cá nhân gửi đến. Đến nay, toàn tỉnh có 18/22 sở, ban, ngành và 13/14 huyện, thành phố thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, cơ chế một cửa theo hướng hiện đại; 172/184 xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế một cửa. Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa theo hướng hiện đại thời gian qua đã từng bước hoàn thiện và nâng cao chất lượng, bước đầu khắc phục tình trạng chậm trễ, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; giảm bớt phiền hà, tiêu cực, những nhiễu trong quá trình giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian vừa qua còn nhiều tồn tại, hạn chế. Việc rà soát, đánh giá tác động, kiến nghị đơn giản hóa các thủ tục hành chính còn chậm, hiệu quả chưa cao, chưa thực hiện đúng yêu cầu và mục tiêu đề ra. Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế, đặc biệt là ở cấp xã, điều này dẫn đến hoạt động công khai TTHC tại UBND cấp xã ở các

huyện miền núi còn yếu kém, chưa đáp ứng yêu cầu. Chỉ số cải cách hành chính năm 2015 của tỉnh xếp hạng 60/63 tỉnh thành phố, điểm trung bình các tiêu chí và tiêu chí thành phần của tỉnh đều thấp; Chỉ số PAPI năm 2015 nằm ở trong nhóm các tỉnh đạt điểm số thấp, đặc biệt là ở các lĩnh vực công khai minh bạch; thủ tục hành chính công; cung ứng dịch vụ công.



Đồng chí Trần Ngọc Căng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu

Tại buổi làm việc, các thành viên đoàn kiểm tra đã đóng góp ý kiến đối với Báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2016; trả lời những kiến nghị, đề xuất của tỉnh, đồng thời đề xuất những nội dung, nhiệm vụ và giải pháp để góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính của tỉnh trong thời gian tới.

Phát biểu kết luận, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân ghi nhận những kết quả tích cực trong cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi, chỉ rõ những hạn chế, bất cập trong công tác CCHC của tỉnh, đồng thời đề nghị tỉnh cần chú trọng thực hiện một số nhiệm vụ để đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong thời gian tới, cụ thể như sau:

- Quảng Ngãi cần đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện đồng bộ các giải pháp để triển khai có hiệu quả các nội dung của Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh; Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, chú trọng công tác xây dựng thể chế, cải cách thủ tục hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức, bảo đảm phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương; gắn trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu trong triển khai từng nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường các biện pháp nhằm đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ , giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính địa phương theo các quy định mới; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tăng cường phối hợp trong công tác cải cách hành chính giữa các sở, ban, ngành, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính. Gắn thực hiện chủ trương tinh giản biên chế với xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, đạo đức công vụ, có kiến thức chuyên môn chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Bộ Nội vụ sẽ xem xét cho tinh chủ trì tổ chức thi ngạch công chức lên ngạch chuyên viên chính để tinh chủ động bố trí, sử dụng cán bộ, công chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp; phục vụ hoạt động quản lý điều hành. Yêu cầu tinh cần tiếp tục triển khai mở rộng áp dụng mô hình bộ phận một cửa hiện đại đối với các sở, ngành; thí điểm ứng dụng phần mềm một cửa liên thông, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 - 4.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình triển khai và kết quả thực hiện cải cách hành chính đến cán bộ, công chức, viên chức; người dân, doanh nghiệp và xã hội.



*Đoàn công tác đến thăm và kiểm tra Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả
Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi*

- Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị. Sử dụng hiệu quả Chỉ số cải cách hành chính trong theo dõi, đánh giá. Tăng cường việc khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Căn cứ vào Chỉ số CCHC, Chỉ số PCI, Chỉ số PAPI hàng năm, tổ chức triển khai phổ biến, tuyên truyền về kết quả đạt được để nâng cao trách nhiệm của các cấp các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; rút kinh nghiệm về quá trình triển khai và kết

quả đạt được để tìm ra nguyên nhân, các yếu tố ảnh hưởng và trách nhiệm của các cơ quan đơn vị trong việc cải thiện, nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh.

Trước đó, Đoàn công tác cũng đã làm việc với Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi về công tác cải cách hành chính tại các đơn vị này.

Manh Cường – Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

“CẢI CÁCH CHƯA TỪNG CÓ TRONG LỊCH SỬ NGÀNH CÔNG THƯƠNG”

Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh vừa ký quyết định phê duyệt phương án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước năm 2017.

Theo đó, Bộ bãi bỏ 15 thủ tục hành chính và đơn giản hóa 108 thủ tục trong tổng số 443 thuộc phạm vi Bộ quản lý.

“Đây được xem là cuộc cải cách chưa từng có trong lịch sử ngành Công Thương nhiều năm nay”, báo cáo nói.



Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh cho biết sẽ đi đầu trong việc cải cách ở Bộ Công thương

Các lĩnh vực đơn giản hoá gồm kiểm tra chất lượng thép sản xuất, nhập khẩu (5 thủ tục), thương mại quốc tế (3 thủ tục), công nghiệp nặng (2 thủ tục), sản xuất kinh doanh thuốc lá (6 thủ tục), kinh doanh khí (18 thủ tục), kinh doanh rượu (19 thủ tục), xăng dầu (15 thủ tục), an toàn thực phẩm (12 thủ tục), xuất nhập khẩu (8 thủ tục), xúc tiến thương mại (5 thủ tục)...

Bộ Công Thương cho biết, việc xóa bỏ và đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm thực hiện Nghị quyết số 19 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 35 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

Thời gian qua, Bộ Công Thương đã cắt giảm nhiều thủ tục hành chính trong nhiều lĩnh vực. Chẳng hạn, bãi bỏ và sửa đổi một số thủ tục hành chính như: kiểm tra formaldehyde và amin thom đối với hàng dệt may tại cửa khẩu, nhập khẩu xe chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống, kinh doanh khí hóa lỏng, khai báo hóa chất, tiếp cận điện năng, dán nhãn năng lượng...

Tuy nhiên, là Bộ đa ngành, đa lĩnh vực, Bộ Công Thương hiện quản lý tới 443 thủ tục hành chính tại 19 lĩnh vực, ở cả 4 cấp chính quyền (cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã), những nỗ lực đó được Bộ Công Thương đánh giá là chưa đủ.

Mặt khác, cải cách hành chính không chỉ là việc thủ tục đơn giản hơn mà còn cần minh bạch hóa và hiện đại hóa.

Bộ Công Thương cam kết sẽ tiếp thu, lắng nghe ý kiến cộng đồng doanh nghiệp, người dân để thực hiện công cuộc sửa đổi, đơn giản hoá thủ tục hành chính cho phù hợp.

Trước đó, Bộ trưởng Trần Tuấn Anh đã ký quyết định lấy ý kiến về việc sắp xếp, sáp nhập các đơn vị trong Bộ Công Thương. Theo đó, Tổng cục Năng lượng tách thành một cục và hai vụ; Vụ Thị trường thương mại miền núi nhập vào Vụ Thị trường trong nước; Cục Hóa chất, Vụ Công nghiệp nhẹ, Vụ Công nghiệp nặng nhập thành Cục Công nghiệp; Vụ Tài chính tách một phần về Vụ Kế hoạch, một phần về Vụ Đổi mới phát triển doanh nghiệp.

Vụ Phát triển nguồn nhân lực (trước kia tách ra từ Vụ Tổ chức cán bộ), sẽ nhập lại về Vụ tổ chức cán bộ; Vụ Thi đua khen thưởng và Cục Công tác phía nam (trước kia là Văn phòng đại diện Bộ Công Thương tại Tp.HCM) nhập về thuộc Văn phòng Bộ Công Thương.

Các Vụ KV1, KV2, KV3, KV4 nhập lại thành hai Vụ châu Âu, Mỹ và Á Phi; Vụ Hợp tác Quốc tế nhập về hai Vụ Á, Phi và Âu Mỹ; Hai viện nghiên cứu (Thương mại và Chính sách công nghiệp) nhập thành một viện.

Đồng thời, Bộ cũng sẽ thành lập thêm Cục Phòng vệ thương mại cho phù hợp xu thế hội nhập. Nâng cấp thành lập Tổng cục Quản lý thị trường từ Cục Quản lý Thị trường, còn lại giữ nguyên.

Nguồn: vneconomy.vn

XÂY DỰNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ DÂN CƯ: BƯỚC ĐỘT PHÁT MỚI TRONG CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Sau 3 năm tổ chức triển khai, dự án "Xây dựng hệ thống quản lý dân cư" tại thành phố Hải Phòng đã đạt hiệu quả và đáp ứng tiến độ đề ra. Thành công của dự án sẽ là tiền đề để xây dựng và triển khai dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên toàn quốc.

Việc triển khai dự án được chia thành hai giai đoạn. Trong đó, giai đoạn 1 của dự án đã thí điểm thu thập thông tin dân cư tại xã Tân Tiến, huyện An Dương và phường Đa Phúc, quận Dương Kinh để rút kinh nghiệm và giai đoạn 2 triển khai mở rộng dự án trên địa bàn toàn thành phố Hải Phòng. Sau 3 năm thực hiện, dự án "Xây dựng hệ thống quản lý dân cư" tại thành phố Hải Phòng đã đạt hiệu quả và đáp ứng tiến độ đề ra. Qua việc triển khai dự án đã hoàn thành việc thu thập, nhập dữ liệu và tổ chức cấp số định danh cá nhân cho gần 2 triệu công dân thành phố Hải Phòng.

Việc khai thác dữ liệu dân cư trong hệ thống đã góp phần phục vụ ngành Công an và ngành Tư pháp thành phố Hải Phòng hiện đại hóa, cải cách thủ tục hành chính trong công tác đăng ký cư trú, cấp căn cước công dân, đăng ký khai sinh và cấp số định danh cá nhân cho trẻ em mới sinh... tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giao dịch, đi lại. Đến nay, thông qua hệ thống quản lý dân cư thành phố, cơ quan Công an đã tiến hành giải quyết đăng ký thường trú cho hơn 70.000 trường hợp, giải quyết đăng ký tạm trú cho hàng ngàn trường hợp. Công an thành phố cũng đã triển khai thông tin dân cư phục vụ việc cấp căn cước công dân cho gần 90.000 trường hợp.

Theo Đại tá Nguyễn Trọng Phương, Phó Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng, trước đây, công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và hộ khẩu, các thủ tục hành chính cấp các loại giấy tờ cho công dân, lưu trữ hồ sơ và tập hợp các văn bản lưu trữ để hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động của ngành, lĩnh vực đều được thực hiện bằng phương pháp ghi chép thủ công. Một số đơn vị sử dụng máy tính nhưng chỉ để lưu số liệu phục vụ thống kê, không phục vụ tra cứu hoặc xác nhận. Với cách thức như vậy, việc quản lý dân cư đã bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập. Bên cạnh đó, Công an thành phố giải quyết các thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú, lưu trú và khai báo tạm vắng của công dân sau đó được lưu trữ tại tầng thư Hồ sơ hộ khẩu tại công an các quận, huyện. Trong khi đó, công tác cấp chứng minh nhân dân, căn cước công dân được lưu trong tầng thư căn cước công dân, tại phòng PC64, Công an các đơn vị. Như vậy song song tồn tại hai hệ thống tầng thư.

Đại tá Nguyễn Trọng Phương đánh giá, thực hiện Dự án là bước đột phá mới trong công tác cải cách thủ tục hành chính, căn bản đáp ứng yêu cầu của người dân. Ứng dụng phần mềm quản lý dân cư giúp cho việc tra cứu thông tin dân cư nhanh chóng, chính xác, thuận tiện phục vụ cho việc đăng ký quản lý cư trú, cấp, quản lý chứng minh nhân dân 12 số, thẻ căn cước công dân trên

toàn địa bàn thành phố; đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, xác minh thông tin về đối tượng kịp thời, có hiệu quả cao.

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Sự cần thiết ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng , chức danh, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.



Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận về việc ban hành Nghị quyết

Toàn tỉnh Hà Giang hiện nay có 195 xã, phường, thị trấn với số lượng những người hoạt động không chuyên trách được quy định như sau: Mỗi xã có 15 chức danh, mỗi phường có 18 chức danh, mỗi thị trấn có 16 chức danh; riêng các đơn vị trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự được bố trí thêm 2 người để đảm nhiệm chức danh công an viên thường trực. Mức phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được quy định từ mức 0,3 đến 1,0 mức lương cơ sở.

Thôn, tổ dân phố: Toàn tỉnh có 2.069 thôn, tổ dân phố. Mỗi thôn có 12 chức danh, mỗi tổ dân phố có 10 chức danh. Mức phụ cấp được quy định từ 0,2 đến 1,0 mức lương cơ sở.

Tổng số những người hoạt động không chuyên trách trong toàn tỉnh theo quy định hiện hành là 27.631 người; ngân sách để chi trả cho những người hoạt động không chuyên trách trong một năm của toàn tỉnh theo các quy định hiện hành là 211.578.906.000 đồng.

Dự kiến, kỳ họp thứ ba Hội đồng nhân dân tỉnh(họp vào các ngày 08, 10 và 11/12/2016) sẽ ban hành Nghị quyết quy định số lượng chức danh, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt

động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Hội đồng nhân dân tỉnh cần thiết phải ban hành nghị quyết về vấn đề này là do:

Một là: Tổ chức và hoạt động của người hoạt động không chuyên trách có nhiều bất cập. Các quy định về chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách được quy định ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật, ban hành ở từng thời điểm khác nhau nên có sự không đồng bộ trong việc bố trí, quản lý và sử dụng cũng như trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lực lượng này.

Những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, tổ dân phố nhiều về số lượng nhưng chưa đảm bảo về chất lượng để phục vụ hoạt động theo yêu cầu. Ở cơ sở, một số chức danh cấp xã, ở thôn, tổ dân phố còn nhiều hạn chế về trình độ chuyên môn, năng lực công tác do bố trí dàn trải cho đủ số lượng.

Việc bố trí kiêm nhiệm các chức danh hoạt động không chuyên trách được thực hiện khác nhau ở mỗi địa bàn: Cán bộ, công chức xã kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách xã, hoặc kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; chức danh không chuyên trách xã kiêm nhiệm không chuyên trách xã, hoặc kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách thôn, tổ dân phố; chức danh không chuyên trách thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm không chuyên trách thôn, tổ dân phố... Các chức danh kiêm nhiệm cũng khác nhau, tùy vào năng lực, sở trường của từng người, được thực hiện khác nhau ở từng xã, phường, thị trấn.

Mức phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách cao nhất không quá 1,0; thấp nhất là 0,2 mức lương cơ sở; các chức danh kiêm nhiệm được hưởng thêm 20%. Mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm như hiện tại chưa khuyến khích đội ngũ này yên tâm công tác và có ý thức học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Do đó, việc thu hút và sắp xếp những người có trình độ, năng lực tại một số địa bàn còn hạn chế. Hiện nay chưa thực hiện khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã. Đối với các thôn, tổ dân phố: Thực hiện Kết luận số 359-KL/TU ngày 14/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hiện mỗi thôn khó khăn được hỗ trợ hoạt động mức 6 triệu đồng/năm; các thôn, tổ dân phố còn lại hỗ trợ mức 5 triệu đồng/năm để tổ chức các hoạt động hàng năm. Tuy nhiên, đây mới là chủ trương của Ban thường vụ tỉnh ủy, cần được cụ thể hóa bằng nghị quyết của HĐND tỉnh.

Hai là: Nhằm thực hiện Nghị định số 29/2013/NĐ-CP của Chính phủ và luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở cấp xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Theo đó, có những điểm mới liên quan đến đối tượng hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố, đó là:

- Trung ương khoán quỹ phụ cấp chi trả hàng tháng theo mức lương cơ sở đối với từng loại xã và thôn, tổ dân phố (xã loại 1 là 20,3, xã loại 2 là 18,6; thôn là 5,0; tổ dân phố là 3,0), thay vì hỗ trợ 2/3 tổng kinh phí cho các địa phương như trước đây

- Quy định khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và thôn, tổ dân phố.

- Quy định những người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; hỗ trợ mua bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn.

Khoản 5, Điều 1 Nghị định quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định những nội dung sau:

a) Quy định cụ thể số lượng và chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

b) Quy định cụ thể về mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố từ nguồn kinh phí khoán quỹ phụ cấp của ngân sách trung ương và nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương, bảo đảm tương quan hợp lý với hệ số lương của cán bộ, công chức cấp xã và khuyến khích những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ;

c) Quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.”

Cùng với Nghị định 29/2013, theo quy định Điều 2, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016, người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Để thực hiện đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, Nghị định số 29/2013/NĐ-CP của Chính phủ và xuất phát từ những bất cập trong công tác bố trí, quản lý, sử dụng đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách như hiện nay; đồng thời trên cơ sở đánh giá kết quả thí điểm việc bố trí các chức danh không chuyên trách ở cơ sở việc ban hành Nghị quyết mới điều chỉnh cơ cấu, số lượng, chức danh, mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, tăng cường thực hiện kiêm nhiệm giữa các chức danh, đảm bảo tinh gọn, đầy đủ chức danh phụ trách từng lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và tương quan với mức khoán kinh phí theo quy định là rất cần thiết

Nguồn: Bùi Văn Tuấn - Giám đốc sở Nội vụ Hà Giang

KHAI TRƯƠNG CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TỈNH PHÚ YÊN

Ngày 06/12, tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên và Tập đoàn Viễn thông Quân đội (Viettel) đã tổ chức lễ ký kết thỏa thuận hợp tác về phát triển công nghệ thông tin và khai trương Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên.

Dự kiến trong quý I/2017, Viettel sẽ hỗ trợ tỉnh Phú Yên mở rộng mô hình một cửa liên thông; triển khai lắp đặt các điểm phát sóng wifi công cộng tại thành phố Tuy Hòa; hoàn thành triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đến 100% trường học trên địa bàn tỉnh, ở các hạng mục như: mạng cáp quang, phần mềm quản lý trường học, quản lý thống kê...

Tại lễ ký kết, tỉnh Phú Yên và Tập đoàn Viettel đã khai trương Công dịch vụ công trực tuyến. Ông Lê Tỷ Khánh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Phú Yên cho biết, qua Cổng thông tin này, người dân và doanh nghiệp có thể tìm hiểu, đăng ký thực hiện các thủ tục hành chính một cách thuận tiện. Đây là một nỗ lực của tỉnh Phú Yên trong việc cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử...

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

QUẢNG NAM: NÂNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Quảng Nam yêu cầu thủ trưởng các cơ quan hành chính xây dựng và áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001-2008 cần quán triệt việc xây dựng và áp dụng HTQLCL và xem đây là yêu cầu cấp thiết đối với công tác quản lý và tác nghiệp, hỗ trợ có hiệu quả cho việc cải cách hành chính của đơn vị; là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan và là tiêu chí để xét thi đua khen thưởng hàng năm.

Đồng thời trực tiếp chỉ đạo, tham gia giám sát toàn bộ quá trình xây dựng, duy trì, cải tiến HTQLCL; tổ chức đánh giá nội bộ, kiểm soát tốt hơn nữa việc thực hiện các quy trình ISO của các đơn vị trực thuộc; áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thực thi công vụ để nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện.



Ảnh minh họa

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố chưa xây dựng HTQLCL; đã xây dựng HTQLCL nhưng chưa bao gồm toàn bộ thủ tục hành chính phải lập kế hoạch, chọn tư vấn để tiến hành xây dựng, mở rộng HTQLCL và quyết định công bố sự phù hợp trước ngày 31/12/2016. Các cơ quan trực thuộc sở, ban, ngành triển khai xây dựng, áp dụng và công bố HTQLCL cho 100% thủ tục hành chính trước 30/6/2017.

Nguồn: <http://baoquangnam.vn>

QUẢNG BÌNH: CÓ 1.683 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH

6 tháng đầu năm 2016, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh Quảng Bình đã thực hiện công tác cải cách hành chính toàn diện trên các nội dung, trong đó tập trung triển khai cải cách thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh... góp phần tạo chuyển biến tích cực trong công tác cải cách hành chính.

Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành 22 Quyết định công bố 438 TTHC thuộc các lĩnh vực: Tư pháp, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngoại vụ, Nội vụ, Xây dựng..., trong đó 216 TTHC mới ban hành, 23 TTHC được sửa đổi, bổ sung thay thế và 199 TTHC hủy bỏ, bãi bỏ. Đến nay, tổng số TTHC được công bố đang có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh là 1.683 TTHC, gồm cấp tỉnh 1.283 thủ tục, cấp huyện 240 thủ tục và cấp xã 160 thủ tục. 100% TTHC đều được các cơ quan

chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã đăng tải trên Trang Thông tin điện tử và tổ chức niêm yết công khai theo đúng quy định.

Bên cạnh đó, thực hiện Kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm của tỉnh, Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành liên quan soạn thảo phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải tiến TTHC như đơn giản hóa nhóm TTHC trong đất đai, xây dựng, môi trường, lao động, thương mại thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Công thương; Quy trình về trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh nhằm quy định việc phối hợp liên thông giữa các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện 30 TTHC có liên quan...

Kết quả, toàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết 839.601 hồ sơ TTHC trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết đúng hạn chiếm 98,1; tỷ lệ hồ sơ đang trong thời gian giải quyết chiếm 1,4%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết quá hạn chỉ có 0,5%.

Nguồn: <https://www.quangbinh.gov.vn/>

HÀ TỈNH: TP. HÀ TỈNH XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ THÂN THIỆN, KỶ CƯƠNG

Cuối tháng 9/2016, quyết định và các quy định cụ thể về việc yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính nhà nước phải công khai xin lỗi nhân dân khi xảy ra trường hợp gây khó khăn, phiền hà hoặc chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính được ban hành. Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố Hà Tĩnh Trần Quốc Toàn cho biết: Quy chế đã quy định rất rõ về các hành vi phải xin lỗi, trách nhiệm, cách thức công khai xin lỗi và xem xét xử lý vi phạm sau khi thực hiện. Hiện nay, UBND thành phố đã chỉ đạo niêm yết công khai quy định này tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, địa phương, đơn vị. Tại các vị trí này cũng sẽ dành vị trí để niêm yết các văn bản xin lỗi của các cá nhân vi phạm quy định.

Quy định và quy chế xin lỗi công dân được triển khai quyết liệt cùng với các giải pháp hiệu quả trong cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực hoạt động bộ máy đang được thực hiện đồng bộ đã mang đến những tín hiệu đáng mừng bước đầu. Theo số liệu từ Văn phòng UBND thành phố, 11 tháng năm 2016, số lượng hồ sơ tiếp nhận qua bộ phận một cửa tăng lên với tổng số hơn 10.400 hồ sơ, nhưng tỷ lệ tồn đọng lại giảm đáng kể. Ví dụ như hồ sơ giải quyết các thủ tục đất đai năm nay lên tới gần 7.400 bộ, nhưng số tồn đọng chỉ có 9 hồ sơ (năm 2015 là 57 hồ sơ).

Trao đổi về việc thực hiện quy định mới này, Bí thư Thành ủy Nguyễn Hồng Lĩnh cho biết: “Xây dựng chính quyền đô thị thân thiện là một mục tiêu lớn nhưng lại phải bắt đầu từ những việc nhỏ nhất. Công chức, viên chức cần xin lỗi công dân nếu có trường hợp gây khó khăn, phiền

hà hoặc chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính, làm ảnh hưởng tới quyền lợi chính đáng của công dân, đây là việc phải làm một cách tự nguyện và nghiêm túc”.

Bí thư Thành ủy cho biết thêm, cùng với quy chế xin lỗi công dân được ban hành, thành phố vừa triển khai quy định về việc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn. Cấp thành phố sẽ thực hiện đối thoại 6 tháng/lần và cấp phường, xã 1 quý/lần. Qua đó, sẽ tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân”.

Những động thái tích cực này của TP. Hà Tĩnh đang mang đến niềm hy vọng về một nền hành chính được cải cách một cách mạnh mẽ, thiết thực, hiệu quả, góp phần xây dựng hình ảnh chính quyền đô thị thân thiện, kỷ cương./.

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

HĐND TỈNH HÀ GIANG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VỀ QUY ĐỊNH MỨC CHI BẢO ĐẢM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Kỳ họp thứ ba Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016-2021 đã được tổ chức từ ngày 08 đến ngày 11/12/2016 tại Hội trường lớn HĐND - UBND tỉnh. Tại kỳ họp các đại biểu đã tập trung trí tuệ thảo luận và biểu quyết thông qua nhiều Nghị quyết quan trọng, trong đó có Nghị quyết Quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Đề tạo điều kiện thuận lợi và sự chủ động cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước theo quy định; nghị quyết lần này quy định rõ đối tượng áp dụng (Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và cơ quan thường trực cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh) và nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn huy động hợp pháp khác; kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán của Ủy ban nhân dân các cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.



Ảnh (nguồn Báo Hà Giang): Các đại biểu biểu quyết thông qua dự thảo các Nghị quyết

Căn cứ nội dung chi, mức chi quy định tại Thông tư số 172/2012/TT-BTC, ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương; nghị quyết cũng quy định 14 nội dung chi phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt đã tăng mức chi hỗ trợ công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông từ 0,2 mức lương cơ sở (tương đương 242.000đồng/người/tháng) lên 400.000 đồng/người/tháng đối với công chức tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, 300.000 đồng/người/tháng đối với công chức tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, 250.000 đồng/người/tháng đối với công chức tại Ủy ban nhân dân cấp xã.



Ảnh (nguồn Báo Hà Giang): Các đại biểu biểu quyết thông qua dự thảo các Nghị quyết

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 169/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Nguồn: Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh Hà Giang khóa XVII, nhiệm kỳ 2016-2021

VỀ CHẾ ĐỘ TỰ QUẢN CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP XÃ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Khi đời sống xã hội phát triển và để đảm bảo tính hiệu quả trong hoạt động, nhà nước sẽ tiến hành chuyển giao một số nhiệm vụ cho chính quyền địa phương, trong đó có chính quyền cấp xã. Việc nhà nước phân quyền cho chính quyền cấp xã những chức năng, nhiệm vụ phù hợp là phương pháp hữu hiệu để phát huy tối đa sức mạnh của địa phương. Bài viết này đề cập đến các vấn đề về vai trò, quan niệm, sự cần thiết và những nội dung cơ bản của tự quản chính quyền cấp xã.



Ảnh minh họa

1. Vai trò của chính quyền cấp xã

Luật tổ chức Chính quyền địa phương được thông qua tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIII đã xác định các đơn vị hành chính gồm có tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (cấp tỉnh); huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (cấp huyện); xã, phường, thị trấn (cấp xã) và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (Điều 2). Cấp xã được coi là cấp thấp nhất trong hệ thống đơn vị hành chính và chính quyền xã được xác định là chính quyền địa phương ở nông thôn (Điều 4). Chính quyền cấp xã hiện nay được tổ chức ở tất cả các đơn vị hành chính xã trên cả nước. Chính quyền địa phương ở cấp xã được xác định là một cấp chính quyền đầy đủ, gồm có Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND). Chính quyền cấp xã chịu sự giám sát và kiểm soát quyền lực của chính quyền cấp trên, có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo đời sống người dân, gắn kết các mối quan hệ làng xóm, làm nền tảng cho sự bền vững của cộng đồng, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, được thể hiện trên các phương diện:

Một là, trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng và các quy định pháp luật của Nhà nước, chính quyền cấp xã có nhiệm vụ triển khai, áp dụng, tổ chức hoạt động đến người dân. Các hoạt động của chính quyền cấp xã chủ yếu mang tính thừa hành, thực thi, áp dụng trực tiếp các quy định của pháp luật tại địa phương. Sự phát triển về kinh tế, văn hóa, xã hội của các làng, xã là nơi biểu hiện rõ nhất tính hiệu quả của chủ trương, chính sách do cấp trên đề ra.

Hai là, chính quyền cấp xã giữ vai trò chăm lo đời sống, gắn kết các mối quan hệ hài hòa của người dân. Nhìn từ lịch sử cho thấy, cộng đồng làng, xã là nơi gắn kết người dân bền vững. Làng, xã là nơi chủ yếu diễn ra hoạt động sản xuất, sinh hoạt của người dân ở địa phương. Vai trò của chính quyền cấp xã thể hiện trong việc điều tiết mối quan hệ giữa các hộ gia đình, chủ động giải quyết những vướng mắc về đời sống, sinh hoạt, mâu thuẫn giữa các xóm, làng và các nhóm cộng đồng, dòng tộc để tạo sự đồng thuận trong dân cư. Chính quyền cấp xã làm tốt vai trò của mình sẽ là điều kiện để địa phương phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Ba là, chính quyền cấp xã có vai trò quan trọng trong việc quyết định những chủ trương, biện pháp để địa phương xây dựng và phát huy mọi tiềm năng nhằm đưa địa phương phát triển các mặt kinh tế - xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của người dân.

Bốn là, chính quyền cấp xã có vai trò trong việc thực hiện các nhiệm vụ do chính quyền cấp trên giao. Các nhiệm vụ này thường gắn với phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Chính quyền cấp xã chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, phát hiện những phát sinh, vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện để báo cáo chính quyền cấp trên tháo gỡ và hỗ trợ khi cần thiết.

2. Quan niệm về tự quản của chính quyền cấp xã

Hiến pháp năm 2013 quy định chính quyền địa phương “quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên” và “thực hiện một số nhiệm vụ của cơ quan nhà nước cấp trên với các điều kiện đảm bảo thực hiện” (Điều 112). Hiến định về chính quyền địa phương tại Hiến pháp năm 2013 là cơ sở pháp lý về quyền tự quyết các vấn đề trong khuôn khổ thẩm quyền được phân định tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương, đặc biệt là chính quyền cấp xã có cơ hội phát huy tính tích cực, hiệu quả trong việc mang lại các giá trị, lợi ích trực tiếp về tinh thần, vật chất cho người dân ở địa phương.

Tự quản chính quyền là việc chính quyền cấp trên trao cho chính quyền cấp dưới quyền độc lập trong một lĩnh vực nhất định. Theo Luật tổ chức Chính quyền địa phương, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương xã là: “Quyết định những vấn đề của xã trong phạm vi được phân quyền, phân cấp” (Điều 31). Vì vậy, có thể hiểu, tự quản chính quyền cấp xã nghĩa là sự “trao quyền”, “phân cấp, phân quyền” giữa chính quyền cấp trên cho chính quyền cấp xã. Theo đó, chính quyền cấp xã được phép thực hiện một số nhiệm vụ độc lập mà chính quyền cấp trên trao và tự mình quản lý, chịu trách nhiệm trực tiếp trước pháp luật, trước chính quyền cấp trên về các hoạt động của mình.

Mục đích của sự “trao quyền”, “phân cấp, phân quyền” của chính quyền cấp trên cho chính quyền cấp xã là để phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ được giao, phát huy tối đa sức mạnh của địa phương nhằm phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

Luật tổ chức Chính quyền địa phương quy định về việc phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương như sau: “Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp được xác định trên cơ sở phân định thẩm quyền giữa các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương và

mỗi cấp chính quyền địa phương theo hình thức phân quyền, phân cấp” (Điều 11). Theo đó, có thể hiểu, vấn đề tự quản của chính quyền cấp xã cần tính đến yếu tố đặc điểm, đặc thù và điều kiện cụ thể để có sự “trao quyền”, “phân cấp, phân quyền” phù hợp. Việc “trao quyền”, “phân cấp, phân quyền” tiến hành theo phương thức được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về các nhiệm vụ mà chính quyền cấp xã được chủ động thực hiện, tự chịu trách nhiệm độc lập và chính quyền cấp trên không trực tiếp, làm thay chính quyền cấp xã.

Để phát huy có hiệu quả tự quản chính quyền cấp xã cần có cơ chế kiểm tra, giám sát từ chính quyền cấp trên nhằm phát hiện các sai phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và có biện pháp chỉ đạo khắc phục hậu quả (nếu có).

3. Sự cần thiết về tự chủ của chính quyền cấp xã

Sau 11 năm thi hành, Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (năm 2003) đã bộc lộ nhiều bất cập, trong đó có vấn đề phân cấp, phân quyền giữa trung ương và địa phương; các quy định về phân quyền giữa chính quyền trung ương và chính quyền tỉnh; giữa chính quyền huyện, quận và chính quyền cấp xã chưa cụ thể, rõ ràng.

Luật tổ chức Chính quyền địa phương quy định nguyên tắc phân định thẩm quyền giữa các cấp chính quyền địa phương theo hướng đẩy mạnh phân cấp, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương trong việc quyết định các vấn đề của địa phương. Quyền tự quản của chính quyền cấp xã cần được làm rõ tại các văn bản quy phạm dưới luật bởi:

Một là, sự thụ động trong việc thực thi chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước là một lực cản đối với sự phát triển và tính hiệu quả trong hoạt động của chính quyền cấp xã. Khi quyền lực giữa các cấp chính quyền địa phương mới chỉ được xác định theo nguyên tắc, chưa được quy định cụ thể từng nội dung, từng nhiệm vụ phân cấp và thể hiện tính “tự quyết” mờ nhạt thì việc khẳng định rõ điều này tại các văn bản quy phạm dưới luật là cần thiết.

Hai là, các vấn đề tự quyết của chính quyền cấp xã chưa được quy định chính thức, cụ thể, rõ ràng tại văn bản quy phạm pháp luật, do vậy trên thực tế vẫn còn tồn tại cơ chế xin - cho cũng như sự thụ động và ỷ lại của chính quyền cấp xã đối với chính quyền cấp trên trong thực hiện nhiệm vụ. Chính quyền cấp xã đang lúng túng trong việc phát huy những năng lực, thế mạnh do vướng những quy định “đóng khung” của pháp luật mà chưa có một hướng quy định “mở” cho sự phát triển mang tính độc lập, tự chịu trách nhiệm.

Ba là, do tính tự quyết các vấn đề độc lập ở địa phương chưa rõ nên việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác của cấp xã để giải quyết nhiệm vụ còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Sự “rập khuôn” trong việc ban hành các văn bản giữa chính quyền cấp xã và chính quyền cấp trên dẫn đến hệ lụy thường thấy là văn bản của chính quyền cấp xã phụ thuộc vào cấp huyện về sự chỉ đạo và một khi văn bản hướng dẫn của cấp huyện, cấp tỉnh, cấp trung ương chưa ban hành thì địa phương vẫn trong trạng thái “chờ đợi”.

4. Nội dung tự quản của chính quyền cấp xã

Một là, tăng thẩm quyền quyết định các vấn đề về kinh tế, văn hóa, xã hội của cấp xã trong văn bản quy phạm pháp luật.

Cấp xã có nhiệm vụ quan trọng trong việc quyết định, tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của người dân, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, do vậy việc trao quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cấp xã và tăng thẩm quyền quyết định các vấn đề liên quan đến kinh tế, văn hóa, xã hội của cấp xã là tất yếu.

Việc tăng thẩm quyền quyết định các vấn đề quản lý của cấp xã trong văn bản quy phạm pháp luật thể hiện rõ vai trò của chính quyền cấp xã là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền làm chủ của nhân dân và là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Trong xu thế cải cách nền hành chính nhà nước hiện nay, chính quyền cấp trên không làm thay trong những vấn đề mà địa phương có thể tự quyết như: tài chính, nhân sự và các vấn đề xã hội. Việc chính quyền cấp xã có thể quyết định những vấn đề này để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương là điều nên thực hiện và cần có quy định cụ thể, chi tiết trong việc phân cấp thẩm quyền. Tuy nhiên, việc phân cấp cần tính đến sự thống nhất trong quyền lực nhà nước, bảo đảm nguyên tắc hiệu quả, việc nào, cấp nào sát dân, có ý nghĩa thực tế trong thực hiện thì tiến hành phân cấp.

Đối với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, định hướng phát triển ngành nghề của địa phương, hoặc đầu tư cho kinh tế trên địa bàn, cấp xã hoàn toàn có thể ban hành các chủ trương riêng thông qua nghị quyết của HĐND để có định hướng phát triển bền vững, lâu dài và hiệu quả cho địa phương.

Đối với các công trình mang tính phúc lợi cho cộng đồng dân cư như công trình thủy lợi, đường giao thông nông thôn, kênh cấp nước cho nông nghiệp hoặc xử lý rác thải trên địa bàn, chính quyền cấp xã có thể chủ động trong việc huy động nguồn vốn do nhân dân đóng góp; được tài trợ từ bên ngoài hoặc tiến hành xã hội hóa theo hướng chính quyền và người dân cùng làm.

Đối với các vấn đề mang tính chất an sinh xã hội như giữ gìn vệ sinh, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường, y tế, kế hoạch hóa gia đình, giáo dục mầm non, chống tệ nạn ma túy, chống hành vi buôn bán người, bạo lực gia đình,... chính quyền cấp xã có thể chủ động kết hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tiến hành tuyên truyền, chủ động áp dụng các biện pháp tích cực nhằm giảm thiểu tối đa các tệ nạn xã hội diễn ra trên địa bàn và cải thiện môi trường sống cho người dân tại địa phương.

Với các quy định và phân cấp, phân quyền mang tính mở như vậy sẽ phát huy được vai trò chủ động trong thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cấp xã, mang lại lợi ích trực tiếp cho người dân, tránh tình trạng ỷ lại, chờ cấp trên quyết định hoặc chờ vốn của Trung ương dành cho địa phương.

Hai là, kiểm soát văn bản quy phạm của cấp xã trong vấn đề của địa phương.

Theo quy định tại Nghị định số 40/2010/ NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền xã ban hành hoặc liên tịch ban hành, việc

kiểm tra được thực hiện bởi các cấp có thẩm quyền như sau: Chủ tịch UBND huyện tổ chức kiểm tra văn bản do HĐND, UBND cấp xã ban hành(khoản 2, Điều 14) hoặc được kiểm tra khi UBND huyện có kế hoạch kiểm tra văn bản theo chuyên đề, địa bàn, ngành, lĩnh vực (khoản 2, Điều 15) với mục tiêu phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ, bãi bỏ, hủy bỏ nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Nếu có sai sót, các văn bản quy phạm trái pháp luật sẽ được xử lý theo hướng cơ quan cấp trên trực tiếp tiến hành đình chỉ thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản.

Với quy định hiện hành, một văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền cấp xã ra đời, áp dụng trên địa bàn sẽ được kiểm tra ít nhất 03 lần về chất lượng, nội dung. Cần quy định rõ ràng, cụ thể hơn về trách nhiệm kiểm soát tính hợp hiến, hợp pháp của các văn bản quy phạm pháp luật cấp xã. Ngoài ra, cần quy định rõ hơn về thẩm quyền phê duyệt văn bản quy phạm, cách thức, thời gian tiến hành hủy bỏ, đình chỉ hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm vi hiến, trái luật.

Ba là, đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tự quản cộng đồng dân cư.

Sự phát triển của cộng đồng dân cư là cơ sở vững chắc cho chính quyền vững mạnh, đoàn kết và phát triển. Tự quản của cộng đồng dân cư là hình thức dân chủ trực tiếp, giúp chính quyền huy động sức dân tham gia vào các hoạt động chung của cơ quan nhà nước, phát huy thế mạnh, tiềm năng của địa phương và giảm gánh nặng điều hành, quản lý của các cơ quan nhà nước tại địa bàn. Dân chủ trực tiếp của người dân tại địa phương đã được khẳng định tại Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI: “Đối với những chủ trương có quan hệ trực tiếp đến đời sống nhân dân trên phạm vi cả nước cũng như ở các địa phương và đơn vị cơ sở, cấp ủy đảng hoặc cơ quan chính quyền phải trung cầu ý kiến nhân dân trước khi quyết định. Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra đó là nề nếp hàng ngày của xã hội mới, thể hiện chế độ nhân dân lao động tự quản lý Nhà nước của mình”. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII, ngày 18/02/1998 Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 30-CT/TW về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp đó, Ủy ban thường vụ Quốc hội có Nghị quyết số 45/1998/NQ-UBTVQH về việc ban hành Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Chính phủ ban hành Nghị định số 29/NĐ-CP ngày 15/5/1998 về việc thực hiện dân chủ ở xã, được thay thế bằng Nghị định số 79/2003/NĐ-CP ngày 07/7/2003 của Chính phủ về Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở. Sau đó, Nghị định số 79/2003/NĐ-CP được thay thế bằng Pháp lệnh số 34 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Quy chế dân chủ ở cơ sở quy định những nội dung mà HĐND và UBND xã phải kịp thời thông báo, công khai tới người dân biết, dân bàn và quyết định trực tiếp như: thông tin về pháp luật, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; công việc của HĐND và UBND trong sử dụng công quỹ, tài sản công, thu - chi tài chính, quyết toán các công trình xây dựng cơ bản, các khoản đóng góp của nhân dân.

Quy chế dân chủ ở cơ sở quy định về những việc người dân tham gia ý kiến trước khi HĐND và UBND cấp xã ra quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định như: huy động sức dân

để xây dựng kết cấu hạ tầng điện, đường, trường, trạm và các công trình phúc lợi; các khoản đóng góp, mức đóng góp các loại quỹ; quy hoạch sử dụng đất; dự thảo đề án phân vạch địa giới hành chính của cấp xã.

Quy chế dân chủ ở cơ sở đề cập tới những quy định trong việc xây dựng các hương ước, quy ước, các phong trào vệ sinh môi trường, phong trào đền ơn đáp nghĩa... do người dân tự bàn bạc, thảo luận, thống nhất, quyết định và triển khai thực hiện với điều kiện không trái các quy định pháp luật hiện hành.

Quy chế dân chủ ở cơ sở đề ra những việc người dân có quyền giám sát, kiểm tra như các kỳ họp của HĐND cấp xã người dân được tham dự, dự thỉnh và đóng góp ý kiến cho nghị quyết của HĐND và quyết định của UBND; lập Ban thanh tra nhân dân để giám sát các hoạt động của HĐND và UBND; giám sát dự toán, quyết toán ngân sách xã; nghiệm thu và quyết toán các công trình do dân đóng góp xây dựng và các chương trình, dự án khác do Nhà nước đầu tư hoặc cá nhân trực tiếp đầu tư.

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là phát huy quyền làm chủ, sức sáng tạo của người dân, cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, ổn định chính trị, tăng cường đoàn kết toàn dân và có tác động trực tiếp đến chất lượng hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn.

Bốn là, có cơ chế kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên đối với chính quyền cấp xã.

Tăng quyền tự chủ, tự quyết, tự quản và phân cấp, phân quyền cho chính quyền cấp xã không có nghĩa là buông lỏng quản lý mà cần có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ của cơ quan nhà nước cấp trên đối với chính quyền cấp xã. Việc kiểm tra, giám sát cần được tiến hành thường xuyên để kịp thời yêu cầu khắc phục, chỉnh sửa khi có sai sót, chưa phù hợp với chủ trương chung của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cơ chế kiểm tra, giám sát cần thực hiện theo hướng: Cơ quan nhà nước cấp trên chỉ tiến hành kiểm tra, giám sát các vấn đề của cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật và được cấp trên phân cấp, ủy quyền. Không tiến hành kiểm tra, giám sát các vấn đề cấp xã được chủ động tự quyết định mang tính tự quản cộng đồng dân cư, liên quan đến lợi ích trực tiếp của nhân dân trong xã.

Kiểm tra, giám sát được thực hiện trên cơ sở quy định rõ những vấn đề cấp xã cần báo cáo chính quyền cấp trên, tạo cơ chế chủ động cho chính quyền cấp xã trong việc lựa chọn vấn đề, nội dung báo cáo hợp lý và phù hợp. Kiểm tra, giám sát của cấp trên được thực hiện thông qua nhiều “kênh” khác nhau như vận dụng sự phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên như: Hội Nông dân; Hội Liên hiệp phụ nữ; Hội Cựu chiến binh... nhằm giám sát các hoạt động của chính quyền cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ tại địa phương qua “kênh” báo chí và dư luận xã hội với tính chất là kênh quan trọng góp phần thúc đẩy hoàn thiện cơ chế quản lý, chấn chỉnh sai phạm và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Việc kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên đối với chính quyền cấp xã được thực hiện theo cơ chế dân chủ với việc tăng cường sự phản biện của nhân dân, người trực tiếp hưởng

quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ tại địa phương. Chính quyền cấp trên có thể thăm dò ý kiến của người dân đối với các hoạt động của chính quyền cấp xã, bởi khi nguyện vọng của nhân dân được đáp ứng đúng đắn, đúng nơi, đúng lúc sẽ mang lại kết quả tích cực, trực tiếp phát huy tính dân chủ một cách rộng rãi, đồng thời đảm bảo tính hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước./.

Tài liệu tham khảo:

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nxb CTQG, H. 2014.
2. Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VIII.
3. ThS. Dương Bạch Long, “Chính quyền cấp xã và việc tổ chức, điều hành hoạt động của UBND cấp xã”, Nxb CTQG, H.2011.
4. TS. Nguyễn Hữu Đức, ThS. Phan Văn Hùng, “Xác định tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá chính quyền xã trong sạch, vững mạnh”, Nxb CTQG, H.2012.
5. Trần Thị Diệu Oanh, “Phân cấp quản lý và địa vị pháp lý của chính quyền địa phương trong quá trình cải cách bộ máy nhà nước ở Việt Nam”, Luận án TS. 2012.
6. PGS.TS. Nguyễn Minh Phương, “Cơ sở hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính nhà nước”, Đề tài Khoa học cấp Bộ, 2015.
7. Quy chế dân chủ cơ sở.
8. Luật Tổ chức HĐND và UBND (2003); Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (2008).
9. Luật tổ chức Chính quyền địa phương (2015).
10. Tạp chí Tổ chức nhà nước các số: tháng 7, tháng 8/2014; tháng 3, tháng 4/2015.
11. Website: lyluanchinhtri.vn; ncpl.org.vn; tochucnhanuoc.vn

ThS. Trần Thị Minh Châu - Bộ Nội vụ

Nguồn: tcnn.vn

CÔNG KHAI MINH BẠCH KHÔNG PHẢI LÀ... “MIỄN PHÍ”

Công khai minh bạch là trách nhiệm của nhà nước, đồng thời là vũ khí sắc bén để nhà nước nâng cao năng lực và phẩm chất của mình. Cao hơn cả, công khai minh bạch là phương tiện phát huy sức mạnh nhân dân, đặc biệt trong việc giải quyết những vấn đề khó khăn đang diễn ra hiện nay.

Công khai minh bạch là những thước đo giá trị phổ quát của loài người, vừa là đích phấn đấu, và động lực của sự phát triển. Những xã hội, quốc gia nào thực sự đề cao nó thì đều đã hoặc sẽ hứa hẹn phát triển hướng đến văn minh. Những quốc gia nào từ chối hoặc chỉ nói mà không làm thì đều luân quần trong vòng tăm tối của nghèo nàn, bất công, lạc hậu.

Giá trị của công khai minh bạch



Việt Nam đang hướng tới thế giới văn minh, hiện đại. Một số sản phẩm của sự phát triển và nền dân chủ như các khái niệm pháp quyền, tự do ngôn luận, dân chủ, trách nhiệm giải trình, cũng như công khai minh bạch không thể chỉ là các khái niệm “ngoại nhập” mà phải đi vào cuộc sống của người dân Việt Nam.

Cũng phải thấy rằng không có gì là “miễn phí” và quốc gia nào trên hành trình phát triển cũng phải trả giá để được hưởng các giá trị văn minh ấy. Cái giá ấy lớn hay nhỏ tùy thuộc vào nhận thức, bản lĩnh của mỗi quốc gia. Đặc biệt là tầm tư duy và sự cam đảm của những người có quyền lực và trách nhiệm lớn trước xã hội.

Ở các nước phát triển, ngoại trừ những vấn đề liên quan đến an ninh quốc gia, chính phủ phải cho dân chúng tìm hiểu về quá trình quyết định những chính sách. Trong công cuộc bài trừ tham nhũng, công khai minh bạch là một vũ khí, chính vì một khi quan chức bắt buộc phải giải trình,

công khai hoá công việc và tài sản thu nhập cũng như các biện pháp chế tài thì họ rất khó có cơ hội tham nhũng.

Minh bạch thông tin là một trong những đặc điểm cơ bản của một thể chế chính trị dân chủ. Chỉ có minh bạch thông tin mới lấy được lòng tin của dân với thể chế quyền lực. Và chỉ có một thể chế mạnh, một nhà nước pháp quyền mạnh mới có thể xây dựng được sự minh bạch thông tin và ngược lại.

Trên thực tế không có sự minh bạch thông tin tuyệt đối. Các nhà nước xây dựng trên thể chế chính trị dân chủ cố gắng tiếp cận tối đa với minh bạch thông tin tuyệt đối để xây dựng niềm tin với dân chúng, nhất là trong vấn nạn tham nhũng.

Ở các nước, người ta rất coi trọng quyền riêng tư. Ấy vậy mà khi làm chính khách, tham gia chính trường là lập tức bị xét nét từng chân tơ kẽ tóc. Bí mật quốc gia thì nước nào cũng có, nhưng chính sách về quốc kế dân sinh thì phải minh bạch với dân.

Công khai minh bạch và lòng tin

Khẩu hiệu "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" là một biểu tượng rất sâu sắc về minh bạch tuyệt đối. Một chính quyền do dân và vì dân tất nhiên phải có cách hành xử minh bạch với dân.

Bàn về sự minh bạch thông tin thì điều phải nói tới trước tiên là lòng tin. Lòng tin là một yếu tố tâm lý, mặc nhiên là phải song phương. Không thể có lòng tin đơn phương mà bền vững được. Nếu lòng tin chỉ đơn phương thì chính là sự mê tín (tín = tin và mê = mê muội) – tin một cách mê muội! Để có thể tin nhau tuyệt đối thì không có gì khác ngoài sự minh bạch với nhau.

Do đó, muốn minh bạch thông tin, điều kiện tiên đề là phải thay đổi luật pháp và những quy định hiện hành về vấn đề này.

Công khai minh bạch phải là định chế của xã hội. Minh bạch không chỉ là làm rõ qui luật, kế hoạch, qui trình và hành động, hay là để người dân biết tại sao, làm sao, làm gì và mức độ thế nào về hành động của Nhà nước và quyền của người dân.

Đảng và Nhà nước hướng theo mục tiêu- một chế độ chính trị vì nước vì dân- thì công khai minh bạch không chỉ là một trách nhiệm ràng buộc, mà còn là một vũ khí sắc bén tự rèn luyện chính mình, đồng thời cũng là phương tiện rất quan trọng phát huy sức mạnh của toàn dân trong sự nghiệp kiến tạo và bảo vệ Tổ quốc.

Nguồn: vietnamnet.vn

HỒ SƠ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC SAO NHIÊU KHÊ QUÁ!

Đến năm học này, tôi đã có 20 năm trong nghề dạy học và phải đến gần chục lần làm lại và bổ sung hồ sơ.

Tức là cứ trung bình hai năm thì phải làm một lần. Cứ thỉnh thoảng các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp lại triển khai, hướng dẫn cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức làm lại toàn bộ hồ sơ, lý lịch theo mẫu mới của Bộ Nội vụ, của ngành. Mỗi người phải viết tới hai bộ. Mỗi bộ hồ sơ có rất nhiều loại, nếu ai không để ý hoặc không ghi chép lại thì chắc chắn khó mà nhớ nổi cả. Tính về mặt thời gian ở mức độ trung bình thì hai bộ hồ sơ ấy ngồi ghi chép cũng mất trên sáu giờ rông, chưa kể phải chuẩn bị các loại văn bằng. Chưa hết, phải mất cả buổi cho việc khám sức khỏe, chụp ảnh.

Đối tượng được cất nhắc, đề bạt, bổ nhiệm còn phải làm nhiều hơn nữa. Cứ khi cấp quản lý có “sáng kiến” thay đổi nọ kia về mẫu mã, các loại hồ sơ là người lao động, cán bộ, viên chức phải tất tả lo làm.

Không hiểu sao có những giấy tờ như giấy khai sinh, các quyết định bổ nhiệm, tăng lương, một số văn bằng khác chúng tôi đã nộp hoàn tất, đầy đủ từ bộ hồ sơ đầu tiên và các lần tiếp theo đó, thế mà trong lần làm lại hồ sơ gần đây vẫn phải nộp nữa. Chẳng lẽ không có cách để lưu giữ ư? thời nay là thời nào mà vẫn còn lối làm ăn, cách quản lý nhiều khê đến thế! lâu nay chúng ta thường hay nói mạnh đến vấn đề cải cách hành chính, quản lý bằng công nghệ thông tin, sử dụng các tiện ích của các phần mềm này nọ, trong đó có giảm bớt hoặc loại bỏ những thủ tục, giấy tờ, hồ sơ không cần thiết. Nhưng thực tế thì cải cách hành chính, cụ thể chuyện làm hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức vẫn chưa có chuyển biến gì, cứ cồng kềnh, phức tạp, lãng phí.

Đồng ý rằng trong quá trình công tác của cán bộ, công chức có thể có xáo trộn, thay đổi nên rất cần bổ sung cho phù hợp thực tế. Song không chấp nhận kiểu thay đổi, bắt làm liên tục dù người lao động vẫn tiếp tục làm việc tại cơ quan, không có sự di chuyển, đổi thay gì cả; hoặc chúng tôi không chấp nhận chuyện đã nộp rồi, người có trách nhiệm quản lý lại làm thất lạc rồi buộc chúng tôi nộp lại. Thiết nghĩ thời đại nay, công nghệ thông tin đã phát triển, cấp quản lý hồ sơ phải tận dụng sự hỗ trợ của công nghệ thông tin. Đó mới là hành động thiết thực góp phần cải cách hành chính.

Nguồn: plo.vn

PHÁT NGÔN CỦA BỘ TRƯỞNG VÀ CHUYỆN “BÀN TAY NHÀ NƯỚC”

Lựa chọn can thiệp bằng “cấp phép” vừa ngắn hạn vừa có thể làm méo mó thị trường, bởi cấp phép gắn liền với “xin - cho”.

Những phát biểu của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải gần đây về thị trường vận tải hành khách, trong đó có tương quan phát triển của ngành hàng không và đường sắt, đang thu hút sự quan tâm của dư luận, nhất là khi đặt trong bối cảnh Chính phủ đang thể hiện nỗ lực xây dựng, cải thiện môi trường kinh doanh và phát triển kinh tế khu vực tư.



Sân bay Nội Bài

Thị trường hàng không, đâu là Nhà nước, đâu là thị trường?

Tường thuật của VietNamNet (ngày 6/12/2016) nêu lên những quan ngại của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Trương Quang Nghĩa, cho rằng sự phát triển nóng của ngành hàng không đang làm “vỡ” kế hoạch của các hình thức vận tải khác, đặc biệt là đường sắt. Ông cũng chỉ trích về việc chất lượng phục vụ của hàng không, đặc biệt là hàng không giá rẻ, khi dễ xảy ra phổ biến tình trạng chậm giờ, trễ chuyến. Giải pháp được đề xuất cho ngắn hạn, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán sắp tới, là siết lại việc cấp phép bay để giảm số chuyến.

Những lo ngại của ông Nghĩa không sai. Những vấn đề ông nói cũng đã được phản ánh nhiều trong thời gian qua. Nhưng những giải pháp đưa ra lại thuần túy ngắn hạn, can thiệp bằng công cụ hành chính (qua việc cấp phép bay) thay vì khuyến khích các giải pháp để thị trường hàng không tự điều chỉnh. Lựa chọn can thiệp bằng “cấp phép” vừa ngắn hạn vừa có thể làm méo mó thị trường, bởi cấp phép gắn liền với “xin - cho”. Trong bối cảnh Việt Nam, xin - cho gây ra hệ quả gì thì đã quá rõ.

Đáng lẽ ra, nên nhìn nhận sự phát triển nhanh chóng của hàng không giá rẻ là xu thế tích cực trong thị trường hàng không, giúp cho thị trường này tăng tính cạnh tranh và chất lượng phục vụ khách hàng. Tiến trình này thực tế đã giúp đáp ứng nhu cầu đi lại thuận tiện và nhanh chóng hơn cho người dân, với chi phí chấp nhận được. Các vấn đề như chậm chuyến hay chất lượng phục vụ thuần túy là quan hệ giữa bên cung cấp dịch vụ - các hãng hàng không với khách hàng của họ. Các bên có thể tự điều chỉnh bằng các quan hệ dân sự và kinh tế chứ không cần tác động bằng quan hệ hành chính.

Thứ nhất, nếu chất lượng phục vụ kém, về lâu dài, hành khách sẽ chuyển sang một hãng hàng không khác, với chất lượng tốt hơn. Khuyến khích cạnh tranh, bằng cách gia tăng số lượng các hãng hàng không tham gia thị trường, về dài hạn sẽ giải quyết vấn đề chất lượng.

Thứ hai, chuyện các hãng tăng chuyến vô tội vạ, nếu có, và làm chậm giờ của hành khách cũng hoàn toàn có thể điều chỉnh bằng quan hệ dân sự. Theo đó, khách hàng có thể khiếu nại hoặc kiện yêu cầu một hãng hàng không nào đó bồi thường thiệt hại gây ra cho mình. Một khi phí tổn thích hợp đặt lên vai các hãng hàng không, và khách hàng được bù đắp thiệt hại, chắc chắn các hãng sẽ phải có kế hoạch khai thác tuyến bay hợp lý nhất về số lượng. Khi không dễ dàng “hưởng lợi” từ việc vi phạm “hợp đồng” với từng khách hàng, các hãng sẽ tự phải điều chỉnh mà không cần đến cơ quan quản lý bay “siết” cấp phép.

Vấn đề hiện nay là các cơ chế giải quyết khiếu nại để đảm bảo tốt hơn quyền lợi trực tiếp của khách hàng chưa thực hiện tốt chức năng đó. Thủ tục kiện cáo tại tòa thường mất thời gian và chi phí cao. Phân xử tranh chấp thông qua khiếu nại là cách thức dễ dàng hơn, nhanh hơn, ít phí tổn hơn nhưng hiện nay chưa có một cơ quan đóng vai trò điều tiết (regulator) phân xử độc lập.

Thị trường hàng không, cũng như mọi loại thị trường khác sẽ luôn có những khiếm khuyết, nhưng phần lớn những khiếm khuyết này thị trường có thể tự sửa chữa, thông qua cơ chế cạnh tranh. Do đó, vai trò của Nhà nước không phải là can thiệp trực tiếp vào những khiếm khuyết ngắn hạn của thị trường mà là thúc đẩy những giải pháp để thị trường phát triển và hoàn thiện. Trong ngành hàng không, vai trò của Nhà nước chỉ nên dừng lại ở việc đảm bảo an toàn bay, và hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng (cảng hàng không), là những việc khu vực tư nhân không hoặc chưa đảm nhận được. Còn lại, chất lượng dịch vụ, xung đột quyền lợi giữa các hãng và khách hàng là những vấn đề của thị trường, nơi quan hệ kinh tế và quan hệ dân sự có thể tự điều chỉnh và giải quyết mà không cần đến bàn tay của Nhà nước.

Tiếp tục cải cách để hướng tới kinh tế thị trường đầy đủ

Câu chuyện ngành hàng không cho thấy một vấn đề mang tính nền tảng hơn - đó là hiểu và phân định lại một cách hợp lý ranh giới giữa Nhà nước và thị trường.

Không phải ngẫu nhiên mà Mỹ, các nước khối EU và nhiều nền kinh tế phát triển khác vẫn chưa công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường đầy đủ. Việt Nam đã cải cách sâu rộng để trở

lại hệ thống kinh tế thị trường trong hơn ba mươi năm qua, nhưng khuynh hướng Nhà nước can thiệp vào thị trường vẫn còn rất rõ nét.

Truyền thống “quản lý” của Nhà nước vẫn hằn sâu trong tư duy của những người hoạch định chính sách, của các bộ, ngành. Hàng không, như ví dụ vừa phân tích ở trên chưa phải là ví dụ duy nhất. Ở thị trường xuất khẩu gạo, Nghị định 109, với lý do “lập lại trật tự” trong kinh doanh xuất khẩu gạo, đặt ra những rào cản vô lý về kho bãi, về máy xay xát đối với các doanh nghiệp xuất khẩu gạo. Ở lĩnh vực du lịch, các yêu cầu về xếp hạng “sao”, yêu cầu về “ký quỹ”... đặt ra những gánh nặng chi phí lớn cho doanh nghiệp, dưới danh nghĩa “quản lý” để đảm bảo “trật tự thị trường”. Các loại yêu cầu về điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng chỉ hành nghề, rồi quy hoạch ngành... những can thiệp hành chính vô lý vào những vấn đề mà thị trường tự nó có thể giải quyết có thể thấy trong bất kỳ lĩnh vực kinh doanh nào.

Đáng tiếc, các nỗ lực hoàn chỉnh các thể chế thị trường hầu như không đạt được tiến bộ đáng kể sau thời điểm Việt Nam gia nhập WTO. Việt Nam đã quá hân hoan và dành quá nhiều ưu tiên cho “tự do hóa thương mại”, lấy thu hút FDI và xuất khẩu làm thành tích mà sao nhãng việc hoàn thiện những nỗ lực hoàn chỉnh các thể chế thị trường vẫn còn dang dở - vốn là những vấn đề căn bản tạo nên sự phát triển cho khu vực tư nhân trong nước.

Do vậy, thay vì chờ đợi “áp lực” từ bên ngoài, như từ Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) - có nguy cơ đổ vỡ rất cao, hoàn thiện và đi vào chiều sâu của kinh tế thị trường nên là ưu tiên của Việt Nam.

Nguyễn Quang Đông (*)/ theo Thời báo Kinh tế Sài Gòn

(*) Chuyên gia độc lập về chính sách công

Nguồn: vietnamnet.vn

“KHÔNG PHẢI CON CHÁU LÃNH ĐẠO, CÒN LÂU MỚI ĐƯỢC ĐỀ BẠT”

Nếu ông không phải là bí thư, bộ trưởng, chủ tịch, còn lâu người ta mới đề bạt con cháu. Con nông dân học giỏi tại sao không xin việc được?

Cục trưởng Cục Chống tham nhũng (Thanh tra Chính phủ) Phạm Trọng Đạt trao đổi với VietNamNet xung quanh chuyện bổ nhiệm cán bộ.

Mọi thứ đều đúng quy trình

Trong năm nay nổi lên nhiều vụ bổ nhiệm cán bộ, nhiều ý kiến cho rằng đó là biến tướng của tham nhũng, thậm chí còn nghiêm trọng hơn cả tham nhũng như ĐB Lê Thanh Vân cảnh báo. Vậy các quy định về phòng chống tham nhũng hiện nay đề cập vấn đề này thế nào?

Tất cả mọi thứ bây giờ đều đúng quy trình cả, không ai nói không đúng quy trình đâu. Người ta cũng bỏ phiếu từ trên xuống dưới đầy đủ, không có gì sai.

'Không phải con cháu lãnh đạo, còn lâu mới được đề bạt'



Cục trưởng Cục Chống tham nhũng Phạm Trọng Đạt

Nhưng thực tế rất vô lý. Anh không phải bí thư tỉnh ủy, bộ trưởng thì ai dám đề xuất con anh, cháu anh.

Như tôi là con nông dân thì cấp dưới có dám đề xuất không. Bởi vì mác của ông thế rồi người ta mới đề xuất chứ. Người ta có chú ý đến người tài đâu mà chú ý đến cái mác của người đó để xem xét con cái, người thân của ông đó, bà đó để đề xuất.

Đúng quy trình nhưng quy trình áp với thực tiễn không đi vào cuộc sống, không đúng với thực tế, mục đích của Đảng về việc bổ nhiệm cán bộ có tài có đức thì phải xem lại quy trình đó có đúng không để cải tổ lại.

Quy trình là tập thể nhưng tập thể thì lại xảy ra chuyện tôi vì anh, anh vì tôi chứ không vì cái chung. Như Hải Dương 44/46 người làm lãnh đạo cả không thấy ai nhân viên cũng quy trình đúng cả thì đó là quy trình bậy.

Theo ông, việc bỏ nhiệm như vậy có phải là biến tướng của tham nhũng như ĐB Trương Trọng Nghĩa từng nói không?

- Để kết luận có tham nhũng hay không là một vấn đề phức tạp và khó. Bởi vì quá trình bỏ nhiệm là do tập thể quyết định, người ta nói chỉ là một cá nhân, chỉ 1 phiếu thôi.

Ai có thể kết luận được bí thư chỉ định việc bỏ nhiệm này, không có. Vì từ dưới cơ sở giới thiệu lên cơ mà.

Thậm chí có ông bí thư bảo bỏ nhiệm con tôi thì tôi mang tiếng lắm nhưng bên dưới cứ bảo con ông là việc con ông, chúng tôi giới thiệu người tài. Trong khi bây giờ đánh giá cán bộ tài hay không tài là cả vấn đề.

Nếu làm rõ hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, ảnh hưởng của những người này thì được nhưng cái này cũng rất khó khăn. Bởi, muốn quy kết có tham nhũng hay không phải chứng minh yếu tố vụ lợi.

Còn nếu không chứng minh được thì không thể nói tham nhũng được. Ở Tây thì chẳng cần chứng minh vụ lợi, tư lợi gì hết, làm cái này sai là sai, tham nhũng là tham nhũng. Còn mình cứ phải chứng minh yếu tố vụ lợi rất khó khăn.

Nếu ông không phải là bí thư, bộ trưởng, chủ tịch còn lâu người ta mới đề bạt con cháu ông. Con nông dân học giỏi đầy ra đấy tại sao không xin việc được. Đây là vấn đề.

Ông Vũ Huy Hoàng phạm luật Phòng chống tham nhũng

Như trường hợp của cựu Bộ trưởng Vũ Huy Hoàng giới thiệu con trai để bổ nhiệm vào vị trí khá nhạy cảm trực thuộc bộ của ông quản lý là quá rõ?

- UB Kiểm tra TƯ có gửi công văn hỏi ý kiến Thanh tra CP là hành vi của ông Vũ Huy Hoàng như vậy có vi phạm luật Phòng chống tham nhũng không. Tôi vừa ký văn bản trả lời là có vi phạm vào quy định của luật Phòng chống tham nhũng.

Theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng là không bổ nhiệm người thân vào những vị trí mà mình quản lý, phụ trách. Cho nên việc ông Hoàng bổ nhiệm con trai như vậy là vi phạm luật Phòng chống tham nhũng.

Tuy ông Hoàng không quyết định bổ nhiệm trực tiếp mà do HĐQT Sabeco bầu nhưng ông Hoàng là thành viên ở đấy nhưng lại giới thiệu con trai cho HĐQT bầu là vi phạm.

Nhưng văn bản giới thiệu con ông Hoàng là do Thứ trưởng Bộ Công Thương trực tiếp ký, vậy có truy trách nhiệm ông ấy được không?

- Dù văn bản giới thiệu là thứ trưởng ký đi nữa thì ông ấy là Bộ trưởng, là người đứng đầu thì người khác ký ông vẫn phải chịu trách nhiệm. Và cũng bởi vì con ông thì HĐQT mới bầu chứ con ông Đạt sao người ta bầu được. Còn nếu để HĐQT Sabeco tự tìm người lại là chuyện khác.

Đây là trường hợp rất cụ thể. Con ruột của mình, mà mình lại làm quản lý có quyền chỉ đạo cả HĐQT cơ mà. Trường hợp này khác với ông bí thư chỉ được chỉ đạo về mặt chủ trương chứ không có quyền quyết định như ông bộ trưởng. Ở đây ông Hoàng giới thiệu bổ nhiệm con trong lĩnh vực kinh doanh do ông trực tiếp quản lý thì rõ quá rồi.

Trong thực tế có nhiều trường hợp cấp dưới đề nghị bổ nhiệm con cháu của cấp trên vào vị trí này vị trí nọ nhưng họ sẵn sàng bỏ, vì ngại mang tiếng. Như trường hợp con của Tổng bí thư có nhiều chỗ đề bạt nhưng Tổng Bí thư có đồng ý đâu.

Nguồn: vietnamnet.vn

LÙM XÙM BỔ NHIỆM CÁN BỘ: PHÓ THỦ TƯỚNG CHỈ ĐẠO NÓNG

Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình yêu cầu tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, trọng tâm là công tác bổ nhiệm, quản lý cán bộ, công chức...

Tăng cường kiểm tra công tác bổ nhiệm cán bộ

Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình vừa có chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan bảo đảm bộ máy tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, giải quyết chồng chéo và thống nhất đầu mối quản lý nhà nước; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức để khắc phục những bất cập, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện; thực hiện đồng bộ các giải pháp để tinh giản biên chế.

Bên cạnh đó Phó Thủ tướng cũng yêu cầu tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, trọng tâm là công tác bổ nhiệm, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

Ngoài ra, tổ chức thực hiện nghiêm túc việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức, trên cơ sở đó tổng hợp số liệu chính xác, thực chất về công tác đánh giá và phân loại; kiên quyết miễn nhiệm, thay thế đối với cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức...

Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình cũng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương trong quá trình xây dựng thể chế phải giám sát, kiểm tra, kiên quyết không để nhóm lợi ích chi phối; đồng thời, rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, gây phiền hà cho người dân...



Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình yêu cầu tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trọng tâm là công tác bổ nhiệm, quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Theo Phó Thủ tướng, trong năm qua, công tác cải cách hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ rất quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, cải cách hành chính vẫn còn những hạn chế: Việc thực hiện thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn bất cập, phiền hà. Công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý của nhiều Bộ, cơ quan, địa phương về kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa được quan tâm đúng mức, việc phát hiện vi phạm, xác định trách nhiệm và xử lý chưa kịp thời, chưa nghiêm...

Để đáp ứng nhiệm vụ phát triển đất nước, Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình yêu cầu các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục tập trung cải cách hành chính theo các mục tiêu đã đặt ra, bảo đảm hiệu quả của cải cách hành chính song vẫn đạt được mục tiêu quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

“Quá trình xây dựng thể chế phải được giám sát, kiểm tra, kiên quyết không để nhóm lợi ích chi phối và chống được lợi ích nhóm; tiếp tục rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp;

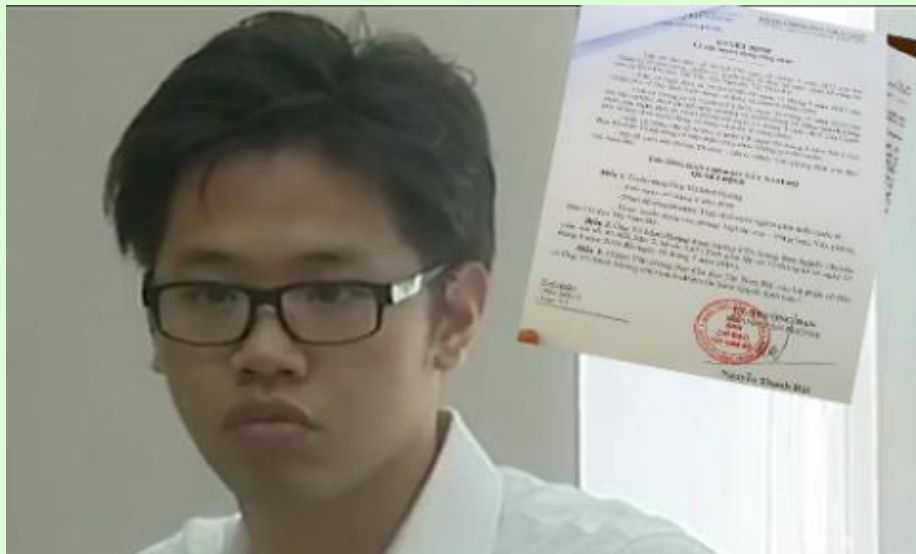
Công bố công khai, minh bạch các quy trình thủ tục, tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp; tiếp tục tháo gỡ những điểm nghẽn; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

Kiên quyết loại bỏ tình trạng tiêu cực, những nhiễu, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ công”, Phó Thủ tướng khẳng định.

Ngược chiều thông tin bổ nhiệm Vụ phó 26 tuổi

Chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình được đưa ra trong bối cảnh thời gian qua dư luận xôn xao trước quy trình tiếp nhận, bổ nhiệm và điều chuyển ông Vũ Minh Hoàng (26 tuổi), Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế Tây Nam Bộ, về làm Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ diễn ra quá nhanh chóng.

Trao đổi với báo chí về vấn đề này, ông Nguyễn Khánh Tùng, Giám đốc Trung tâm này - cấp trên của ông Vũ Minh Hoàng, cho hay những ngày vừa qua và cho đến cuối chiều 14/12, ông không liên lạc gì với cấp dưới của mình.



Vụ bổ nhiệm Vụ phó 26 tuổi Vũ Minh Hoàng đang khiến dư luận xôn xao

Trong khi đó, ông Nguyễn Phong Quang, nguyên Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ viện lý do đi công tác và từ chối trả lời về quy trình bổ nhiệm.

“Anh giờ không có ý kiến gì nữa. Mọi việc chờ kết luận”, từ Pháp luật TP.HCM dẫn lời ông Quang khẳng định.

Trước đó, từng trả lời báo chí về việc này, ông Quang nhấn mạnh, việc bổ nhiệm ông Vũ Minh Hoàng làm Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế là đúng quy trình.

“Thường trực Ban đã họp cùng ủy viên chuyên trách để thống nhất việc điều động và bổ nhiệm Hoàng làm Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế”, ông Quang cho hay.

Phân trần với báo chí, một lãnh đạo Thành ủy Cần Thơ cho biết ông Vũ Minh Hoàng không thuộc diện cán bộ Thành ủy quản lý mà do UBND TP quản lý.

Đặc biệt, theo tiết lộ của vị lãnh đạo, Thành ủy Cần Thơ đang chờ kết quả làm việc của tổ kiểm tra do Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ thành lập. Nếu quá trình kiểm tra rà soát có phần liên quan đến Cần Thơ thì Cần Thơ sẽ có ý kiến. Còn tạm thời Cần Thơ chưa thể có thông tin ý kiến gì khác.

Cũng liên quan đến việc bổ nhiệm ông Vũ Minh Hoàng, Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ đã thành lập tổ công tác làm việc từ ngày 12/12/2016 để kiểm tra chi tiết các khâu từ tuyển dụng, cử đi học, bổ nhiệm chức vụ phó, chuyển công tác về UBND TP Cần Thơ đối với ông Vũ Minh Hoàng.

Tổ kiểm tra sẽ có hơn một tuần để làm việc với những lãnh đạo đương chức và về hưu của Ban về những vấn đề trên để sớm có kết quả báo cáo Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ.

Nguồn: baodatviet.vn

KẾT LUẬN CỦA PHÓ THỦ TƯỚNG TRƯỞNG HÒA BÌNH TẠI CUỘC HỌP BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ NGÀY 7/12/2016

Ngày 07/12/2016, Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã chủ trì cuộc họp của Ban Chỉ đạo để thảo luận, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2016 và bàn Kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Chỉ đạo. Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Sau khi nghe Lãnh đạo Bộ Nội vụ trình bày Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2016, phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và dự thảo Kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Chỉ đạo, Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình đã kết luận như sau:

1. Trong năm qua, công tác cải cách hành chính đạt được nhiều kết quả tích cực góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cải cách thể chế tiếp tục được quan tâm, thủ tục hành chính trên nhiều lĩnh vực được đơn giản, thuận lợi; môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, tiêu chí thành lập các tổ chức hành chính thuộc bộ, cơ quan ngang bộ được xác định cụ thể, việc tinh giản biên chế bước đầu đạt kết quả.

Tuy nhiên, cải cách hành chính vẫn còn những hạn chế: Mặc dù có sự đổi mới trong công tác xây dựng thể chế song chất lượng văn bản quy phạm pháp luật chưa đạt yêu cầu, thiếu khả thi. Việc thực hiện thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn bất cập, phiền hà. Công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý của nhiều Bộ, cơ quan, địa phương về kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa được quan tâm đúng mức, việc phát hiện vi phạm, xác định trách nhiệm và xử lý chưa kịp thời, chưa nghiêm. Hạ tầng công nghệ thông tin còn bất cập, chưa đồng bộ.

2. Để đáp ứng nhiệm vụ phát triển đất nước, các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục tập trung cải cách hành chính theo các mục tiêu đã đặt ra, bảo đảm hiệu quả của cải cách hành chính song vẫn đạt mục tiêu quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, trên cơ sở tổng kết thực tiễn, tiếp thu những kiến nghị của cá nhân, tổ chức để có những chính sách, quy định phù hợp. Quá trình xây dựng thể chế phải được giám sát, kiểm tra, kiên quyết không để nhóm lợi ích chi phối và chống được lợi ích nhóm. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các Thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ trong việc phát hiện, đề xuất những giải pháp, chỉ đạo căn cơ, quyết liệt, cụ thể, thiết thực, tạo ra những chuyển biến mới đối với những vấn đề lớn đặt ra trong công cuộc cải cách hành chính, những vấn đề cụ thể đang gây tắc nghẽn trong lĩnh vực quản lý của bộ, ngành.

3. Tập trung triển khai Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn của bộ, ngành, địa phương.

4. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo các Nghị quyết của Chính phủ; tiếp tục rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Công bố công khai, minh bạch các quy trình thủ tục, tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục tháo gỡ những điểm nghẽn; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Kiên quyết loại bỏ tình trạng tiêu cực, nhũng nhiễu, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ công.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan. Bảo đảm bộ máy tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, giải quyết chồng chéo và thống nhất đầu mối quản lý nhà nước.

6. Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức để khắc phục những bất cập, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức, tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý; hoàn thiện thể chế về công tác cán bộ, bảo đảm đồng bộ với quy định của Đảng, nhất là quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, kỷ luật cán bộ.

7. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, hoàn thành chỉ tiêu tinh giản, bảo đảm đúng nguyên tắc, đối tượng, tập trung chỉ đạo giao quyền tự chủ và tinh giản số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần đổi mới cơ chế hoạt động và tự chủ.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, trọng tâm là công tác bổ nhiệm, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục hoàn thiện thể chế như xây dựng các văn bản về tăng trách nhiệm giải trình, xử lý vi phạm người đứng đầu, đặc biệt giám sát chặt chẽ quy trình xử lý các vụ án về người đứng đầu mà dư luận xã hội đặc biệt quan tâm.

9. Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức, trên cơ sở đó tổng hợp số liệu chính xác, thực chất về công tác đánh giá và phân loại; kiên quyết miễn nhiệm, thay thế đối với cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức.

10. Sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý viên chức đồng bộ với cơ chế tự chủ trong đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm hiệu quả các hoạt động sự nghiệp công, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

11. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực. Chú trọng thiết lập, vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia và hoàn thành việc kết nối, trao đổi dữ liệu điện tử giữa các cơ quan ở Trung ương và địa phương.

12. Về hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ: Bộ Nội vụ với vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tích cực đôn đốc các Thành viên thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công, nghiên cứu, lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, thiết thực để triển khai thực hiện.

Các Thành viên Ban Chỉ đạo tiếp tục chỉ đạo, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch được phê duyệt.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện, trọng tâm là kiểm tra công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tập trung vào việc công khai minh bạch và giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền để kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những hành vi những thiếu, tiêu cực của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

13. Trên cơ sở những ý kiến tham gia của các thành viên Ban Chỉ đạo về dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017, Bộ Nội vụ hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Lưu ý nội dung nhiệm vụ giao cho các bộ, ngành bảo đảm thống nhất, tránh chồng chéo.

Nguồn: (Thông báo số 409/TB-VPCP ngày 15/12/2016 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình tại cuộc họp Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ ngày 07/12/2016)

ĐIỀU ĐỘNG, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, BẦU NHÂN SỰ CHỦ CHỐT 7 CƠ QUAN

Thủ tướng Chính phủ; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Y tế, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Tỉnh ủy Vĩnh Phúc, HĐND tỉnh Khánh Hòa vừa quyết định điều động, bổ nhiệm, bầu nhân sự chủ chốt một số cơ quan.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ quyết định ông Lê Tiến Châu, Thứ trưởng Bộ Tư pháp làm thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, thay ông Đinh Trung Tụng.

* Ngày 15/12/2016, Tòa án nhân dân tối cao tổ chức lễ công bố, trao quyết định bổ nhiệm ông Trần Quốc Việt, Phó Tổng Biên tập phụ trách Tạp chí Tòa án nhân dân giữ chức Tổng Biên tập Tạp chí Tòa án nhân dân và bà Vũ Thúy Hòa, Trưởng ban Ban Biên tập Tạp chí Tòa án nhân dân giữ chức Phó Tổng Biên tập Tạp chí Tòa án nhân dân; điều động và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hải Châu, Trưởng phòng Phòng Thanh tra tài chính và công sản Ban Thanh tra Tòa án nhân dân tối cao đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Tổng Biên tập Tạp chí Tòa án nhân dân tối cao; bà Nguyễn Thị Kim Loan, Thẩm tra viên Vụ Pháp chế và quản lý khoa học, Tòa án nhân dân tối cao đến nhận công tác và giữ chức vụ Phó Tổng Biên tập Tạp chí Tòa án nhân dân.



Lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao chúc mừng các cá nhân được bổ nhiệm

Thời hạn giữ chức vụ Tổng Biên tập và Phó Tổng Biên tập Tạp chí Tòa án nhân dân của các cá nhân là 5 năm, kể từ ngày 15/12/2016.

* Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/BCSD của Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Giao thông Vận tải vừa đồng ý miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty

Đường sắt Việt Nam đối với ông Trần Ngọc Thành kể từ ngày 16/12/2016. Việc xem xét đề ông Thành nghỉ chế độ sẽ do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật.

Ban Cán sự Đảng Bộ Giao thông Vận tải cũng thống nhất phân công Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông kiêm phụ trách Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam kể từ ngày 16/12/2016 cho đến khi có nhân sự mới.



Thứ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Nguyễn Ngọc Đông hiện đang phụ trách lĩnh vực đường sắt sẽ kiêm phụ trách Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

* Ngày 14/12/2016, tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam, Bộ Y tế tổ chức lễ công bố các quyết định bổ nhiệm ông Đinh Đạo - Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam giữ chức danh Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam kể từ ngày 01/01/2017, thời gian giữ chức vụ là 5 năm và ông Lương Tấn Đức - Trưởng khoa Dược giữ chức danh Phó Giám đốc, thời gian giữ chức vụ 5 năm.

Thay mặt Bộ trưởng Bộ Y tế, Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Việt Tiến đã trao các quyết định bổ nhiệm này.



* Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc tổ chức hội nghị công bố quyết định điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Thành Dũng, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Công Thương giữ chức Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy.

* Ngày 14/12/2016, HĐND tỉnh Khánh Hòa đã biểu quyết về việc thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021, miễn nhiệm chức danh Ủy viên UBND tỉnh đối với Thiếu tướng Trần Ngọc Khánh (nguyên Giám đốc Công an tỉnh) do được điều động làm Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng - An ninh của Quốc hội.

* Ngày 13/12/2016, tại Trụ sở Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, thay mặt lãnh đạo Bộ, Thứ trưởng Đào Hồng Lan đã chủ trì buổi Lễ công bố và trao quyết định bổ nhiệm TS. Trần Ngọc Diễn, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Lao động và Xã hội giữ chức vụ Tổng Biên tập Tạp chí Lao động và Xã hội và Th.S Bùi Đức Tùng, Trưởng phòng Thư kí Tòa soạn giữ chức vụ Phó Tổng Biên tập Tạp chí Lao động và Xã hội.

Các Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/12/2016, thời hạn giữ chức vụ là 5 năm.

Nguồn: baohinhphu.vn